

Việt Nam và quy định của Nhà nước về quản lý ngoại hối;

h) Mọi hoạt động vay nợ, trả nợ, cho vay, thu hồi nợ với nước ngoài đều phải thực hiện qua ngân hàng được Ngân hàng Nhà nước cho phép. Trường hợp tổ chức kinh tế vay nợ, trả nợ với nước ngoài dưới hình thức tín dụng thương mại phải báo cáo Ngân hàng Nhà nước;

i) Tổ chức được phép kinh doanh ngoại hối có trách nhiệm báo cáo Ngân hàng Nhà nước về hoạt động ngoại hối theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Chương VI

XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 52. — Người tiết lộ bí mật về hoạt động của Ngân hàng Nhà nước hoặc của tổ chức tín dụng, vi phạm những điều cấm liên quan đến tiền giấy và tiền kim loại, không chấp hành mức dự trữ bắt buộc, vi phạm các quy định về quản lý ngoại hối và các quy định khác của Pháp lệnh này, thì tùy theo mức độ nhẹ hoặc nặng mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 53. — Người lợi dụng chức vụ, quyền hạn bao che cho người vi phạm Pháp lệnh này, lợi dụng chức danh nghề nghiệp mưu lợi ích riêng, vi phạm Quy chế viên chức ngân hàng, thì tùy theo mức độ nhẹ hoặc nặng mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu

trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Điều 54. — Pháp lệnh này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 10 năm 1990.

Điều 55. — Những quy định trước đây trái với Pháp lệnh này đều bãi bỏ.

T.M Hội đồng Nhà nước
Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chủ tịch

VÕ CHÍ CÔNG

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 152-HĐBT ngày 12-5-1990 về việc thành lập **Tồng Công ty phân bón và hóa chất cơ bản.**

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Xét yêu cầu của việc sắp xếp lại tổ chức các đơn vị sản xuất kinh doanh ngành hóa chất;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Thành lập « Tổng Công ty phân bón và hóa chất cơ bản » (sau đây gọi tắt là Tổng Công ty Hóa chất I) trên cơ sở các đơn vị khai thác và tuyển nguyên liệu phục vụ cho sản xuất phân lân, các đơn vị chế biến phân bón hóa học, các đơn vị hóa chất bảo vệ thực vật, các đơn vị sản xuất hóa chất cơ bản và các đơn vị nghiên cứu, đào tạo, dịch vụ về lĩnh vực này.

Tổng Công ty hóa chất I là tổ chức sản xuất kinh doanh, có tư cách pháp nhân, hạch toán kinh tế, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại các ngân hàng (kể cả ngân hàng ngoại thương), có trụ sở tại thành phố Hà Nội và có chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. — Tổng Công ty Hóa chất I được tổ chức và hoạt động theo quy chế của Liên hiệp sản xuất — kinh doanh quy định ở Điều lệ Liên hiệp Xí nghiệp quốc doanh (ban hành kèm theo Nghị định số 27-HĐBT ngày 22-3-1989 của Hội đồng Bộ trưởng).

Các đơn vị thuộc Tổng Công ty Hóa chất I là những đơn vị sản xuất kinh doanh, có tư cách pháp nhân, hạch toán kinh tế, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng, hoạt động theo điều lệ xí nghiệp công nghiệp quốc doanh (ban hành kèm theo Nghị định số 50-HĐBT ngày 22-3-1988 của Hội đồng Bộ trưởng).

Điều 3. — Tổng Công ty có trách nhiệm sản xuất — kinh doanh và trực tiếp xuất, nhập khẩu các loại hàng hóa thuộc các ngành : nguyên liệu hóa chất phục vụ sản xuất phân bón, phân bón các loại, các hóa chất bảo vệ thực vật, các loại hóa chất cơ bản. Quyền hạn và nhiệm vụ cụ thể và quy chế hoạt động của Tổng Công ty và của các đơn vị thành viên trong Tổng Công ty được quy định trong điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty do Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng ban hành.

Điều 4. — Tổng Công ty Hóa chất I chịu sự quản lý Nhà nước trực tiếp của Bộ Công nghiệp nặng, đồng thời chịu sự quản lý Nhà nước của các Bộ, Ủy ban Nhà nước khác về những vấn đề có liên quan theo pháp luật hiện hành.

Điều 5. — Đứng đầu Tổng công ty Hóa chất I là Tổng Giám đốc do Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng bổ nhiệm; giúp việc Tổng Giám đốc có một số Phó Tổng Giám đốc do Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng bổ nhiệm. Kế toán trưởng của Tổng công ty do Bộ trưởng Bộ Tài chính bổ nhiệm.

Điều 6. — Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thủ trưởng các Bộ, Ủy ban Nhà nước, cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
K.T Chủ tịch
Phó Chủ tịch
VÕ VĂN KIẾT